TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **145**/2018/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 23 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 171/2018/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

* Chị **Tạ Thị P** - Sinh năm 1996

ĐKHKTT: Phố H, thị trấn A, huyện A, tỉnh H.

* Anh **Đoàn Viên T** - Sinh năm 1995

ĐKHKTT: phường P, quận H, thành phố H

Hiện ở tại: phường P, quận H, thành phố H

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Chị Tạ Thị P và anh Đoàn Viên T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn A, huyện A, tỉnh H ngày 19/8/2017 (Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2017) là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Tạ Thị P** và anh **Đoàn Viên T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là **Đoàn Tú A** – Sinh ngày 10/9/2017.

Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Tạ Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Đoàn Tú A, anh Đoàn Viên T đóng

góp tiền nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà, đất ở chung:* Không có, không có tranh chấp, khiếu kiện gì.

- *Về công nợ chung:* Vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

- *Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:* Chị Tạ Thị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002296 ngày 14/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND TT A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thắng